KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **04935/2025/PKQ.25.2700**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty TNHH một thành viên xi măng Quang Sơn
Địa chỉ	Xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Địa điểm quan trắc	Mỏ sét Long Giàn - xã Quang Sơn, Khe Mo, huyện Đồng Hỷ và xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên
Loại mẫu	Không khí xung quanh
Vị trí quan trắc	KXQ.01: Trên tuyến đường vận chuyển cách khu vực khai thác số 2 khoảng 100m Toạ độ: X=21.692763, Y=105.896573 KXQ.02: Trên tuyến đường vận chuyển trong mỏ Toạ độ: X=21.695535, Y=105.896900
Ngày quan trắc	15/06/2025
Ngày trả kết quả	23/06/2025

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 27:2010/BTNMT
				KXQ.01	KXQ.02	
1	Độ rung	dB	TCVN 6963:2001	32,8	39,2	70

Ghi chú:

- QCVN 27:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Độ rung.

Bắc Giang, ngày 24 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI LẬP	P.TRƯỞNG PHÒNG HIỆN TRƯỜNG	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Dương Thu Hiền	Nguyễn Văn Chung	GIÁM ĐỐC DỰ ÁN Phan Văn Cương

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC lấy mẫu;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

VIMCERTS 279

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Công bố đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động theo văn bản số: **377/BC-SYT**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **04936/2025/PKQ.25.2700**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty TNHH một thành viên xi măng Quang Sơn
Địa chỉ	Xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Địa điểm quan trắc	Mỏ sét Long Giàn - xã Quang Sơn, Khe Mo, huyện Đồng Hỷ và xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.01: Tại khu vực khai thác số 1. Toạ độ: X=21.692352, Y=105.898836 KLV.02: Tại khu vực khai thác số 2. Toạ độ: X=21.692983, Y=105.895889
Ngày quan trắc	15/06/2025
Ngày trả kết quả	23/06/2025

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 27:2016/BYT
				KLV.01	KLV.02	
1	Độ rung (Gia tốc rung)	m/s^2	TCVN 6963:2001	0,001	0,001	1,4

Ghi chú:

- QCVN 27:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

Bắc Giang, ngày 24 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI LẬP	P.TRƯỞNG PHÒNG HIỆN TRƯỜNG	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Dương Thu Hiền	Nguyễn Văn Chung	GIÁM ĐỐC DỰ ÁN Phan Văn Cương

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Công bố đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động theo văn bản số: **377/BC-SYT**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **04937/2025/PKQ.25.2700**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty TNHH một thành viên xi măng Quang Sơn
Địa chỉ	Xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Địa điểm quan trắc	Mỏ sét Long Giàn - xã Quang Sơn, Khe Mo, huyện Đồng Hỷ và xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.03: Tại khu vực trung tâm mỏ sét. Toạ độ: X=21.692956, Y=105.895865
Ngày quan trắc	15/06/2025
Ngày trả kết quả	23/06/2025

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 27:2016/BYT
				KLV.03	
1	Độ rung (Gia tốc rung)	m/s^2	TCVN 6963:2001	0,001	1,4

Ghi chú:

- QCVN 27:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

Bắc Giang, ngày 24 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI LẬP	P.TRƯỞNG PHÒNG HIỆN TRƯỜNG	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Dương Thu Hiền	Nguyễn Văn Chung	GIÁM ĐỐC DỰ ÁN Phan Văn Cương

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **05033/2025/PKQ.25.2014**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty TNHH một thành viên xi măng Quang Sơn
Địa chỉ	Xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Địa điểm quan trắc	Mỏ sét Long Giàn - xã Quang Sơn, Khe Mo, huyện Đồng Hỷ và xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên
Loại mẫu	Không khí xung quanh
Vị trí quan trắc	KXQ.01: Trên tuyến đường vận chuyển cách khu vực khai thác số 2 khoảng 100m Toạ độ: X=21.692763, Y=105.896573 KXQ.02: Trên tuyến đường vận chuyển trong mỏ Toạ độ: X=21.695535, Y=105.896900
Ngày quan trắc	16/06/2025
Ngày phân tích	16/06/2025 đến 24/06/2025
Ngày trả kết quả	24/06/2025

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 05:2023/BTNMT Trung bình 1 giờ
				KXQ.01	KXQ.02	
1	Nhiệt độ(*)	°C	QCVN 46:2022/BTNMT	28,1	31,3	-
2	Độ ẩm(*)	%RH	QCVN 46:2022/BTNMT	75,0	74,8	-
3	Tốc độ gió(*)	m/s	QCVN 46:2022/BTNMT	<0,6	<0,6	-
4	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	53,8	60,7	70[a]
5	NO_2	µg/Nm^3	TCVN 6137: 2009	<25	<25	200
6	SO_2	µg/Nm^3	TCVN 5971: 1995	37	34	350
7	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	µg/Nm^3	TCVN 5067: 1995	213	247	300
8	CO_2(***)	µg/Nm^3	TN/K.07	4.246.022	4.941.672	-
9	CO	µg/Nm^3	TN/K.06	4.417	4.788	30.000

Ghi chú:

- QCVN 05:2023/BTNMT : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí ;
- (a) QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Tiếng ồn;
- " < ": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp; (-): Không quy định;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas; (***): Thông số tự thực hiện, không được quy định theo các văn bản QPPL hiện hành của BTNMT ban hành trong lĩnh vực quan trắc.

Bắc Giang, ngày 25 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI LẬP	P.TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Dương Thu Hiền	Trịnh Thị Thanh	GIÁM ĐỐC DỰ ÁN Phan Văn Cương

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Công bố đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động theo văn bản số: **377/BC-SYT**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **05034/2025/PKQ.25.2014**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty TNHH một thành viên xi măng Quang Sơn
Địa chỉ	Xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Địa điểm quan trắc	Mỏ sét Long Giàn - xã Quang Sơn, Khe Mo, huyện Đồng Hỷ và xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.01: Tại khu vực khai thác số 1. Toạ độ: X=21.692352, Y=105.898836 KLV.02: Tại khu vực khai thác số 2. Toạ độ: X=21.692983, Y=105.895889
Ngày quan trắc	16/06/2025
Ngày phân tích	16/06/2025 đến 24/06/2025
Ngày trả kết quả	24/06/2025

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KLV.01	KLV.02	
1	Nhiệt độ(*)	^{0}C	QCVN 46:2022/BTNMT	27,8	28,5	-
2	Độ ẩm(*)	%RH	QCVN 46:2022/BTNMT	73,1	75,2	-
3	Tốc độ gió(*)	m/s	QCVN 46:2022/BTNMT	0,6	<0,6	-
4	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	57,9	57,9	85[a]
5	CO	mg/m^3	TN/K.06	4,020	3,587	40
6	NO_2	mg/m^3	TCVN 6137: 2009	<0,025	0,026	10
7	SO_2	mg/m^3	TCVN 5971: 1995	0,035	0,035	10
8	CO_2	mg/m^3	TN/K.07	719,8	2.070	18.000
9	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m^3	TCVN 5067: 1995	0,208	0,231	8[b]

Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (-) Không quy định, theo QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu - Giá trị cho phép vi khí hậu tại nơi làm việc không áp dụng cho cho những nơi làm việc ngoài trời;
- (a) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (b) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- " < ": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 25 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI LẬP	P.TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Dương Thu Hiền	Trịnh Thị Thanh	GIÁM ĐỐC DỰ ÁN Phan Văn Cường

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Công bố đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động theo văn bản số: **377/BC-SYT**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **05035/2025/PKQ.25.2014**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty TNHH một thành viên xi măng Quang Sơn
Địa chỉ	Xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Địa điểm quan trắc	Mỏ sét Long Giàn - xã Quang Sơn, Khe Mo, huyện Đồng Hỷ và xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.03: Tại khu vực trung tâm mỏ sét. Toạ độ: X=21.692956, Y=105.895865
Ngày quan trắc	16/06/2025
Ngày phân tích	16/06/2025 đến 24/06/2025
Ngày trả kết quả	24/06/2025

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 03:2019/BYT
				KLV.03	Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
1	Nhiệt độ(*)	^{0}C	QCVN 46:2022/BTNMT	27,5	-
2	Độ ẩm(*)	%RH	QCVN 46:2022/BTNMT	75,7	-
3	Tốc độ gió(*)	m/s	QCVN 46:2022/BTNMT	<0,6	-
4	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	60,7	85[a]
5	CO	mg/m^3	TN/K.06	4,164	40
6	NO_2	mg/m^3	TCVN 6137: 2009	<0,025	10
7	SO_2	mg/m^3	TCVN 5971: 1995	0,033	10
8	CO_2	mg/m^3	TN/K.07	2.339	18.000
9	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m^3	TCVN 5067: 1995	0,244	8[b]

Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (-) Không quy định, theo QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu - Giá trị cho phép vi khí hậu tại nơi làm việc không áp dụng cho cho những nơi làm việc ngoài trời;
- (a) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (b) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- "<": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 25 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI LẬP	P.TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Dương Thu Hiền	Trịnh Thị Thanh	GIÁM ĐỐC DỰ ÁN
		Phan Văn Cương

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;